

CÔNG TY TNHH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP PHAN NGUYỄN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP PHAN NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHAN NGUYEN INDUSTRIAL ELECTRICITY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PANIE CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108315686

3. Ngày thành lập: 07/06/2018

4. Địa chỉ sở chính:

Số 7 khu B, tổ An Lạc, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
4.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, và các chất phụ gia khác... + Đá quý, bột thạch anh, mica...	0899
5.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
6.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649(Chính)
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
12.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

13.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
14.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ giấy cát); - Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô;	2399
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
16.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng, vàng kim loại)	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
23.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
24.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
25.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813

26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. V n đi u l : 500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp v n:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký h kh u thư ng trú đ i v i cá nhân; đ a ch tr s chính đ i v i t ch c	Giá tr v n góp (VNĐ)	T l (%)	S CMND (ho c ch ng th c cá nhân h p pháp khác) đ i v i cá nhân; Mã s doanh nghì p đ i v i doanh nghì p; S Quy t đ nh thành l p đ i v i t ch c	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN DŨNG	Số 7, Khu B, Tập thể nghiên cứu rau quả, tổ An Lạc, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	250.000.000	50,000	042076000351	
2	PHAN HUY MAI	Ngõ số 7, đường Tình Quang, Tổ 4, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	250.000.000	50,000	013640392	

8. Ngư i đ i di n theo pháp lu t:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng thành viên*

Sinh ngày: 14/04/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 042076000351

Ngày cấp: 11/05/2018

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 7, Khu B, Tập thể nghiên cứu rau quả, tổ An Lạc, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 7, Khu B, Tập thể nghiên cứu rau quả, tổ An Lạc, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội